TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI

BỘ MÔN BÀO CHẾ

TT	Học phần	Khóa/ Lớp-tổ	Thực hành /Số tổ	Phân công giảng dạy														
				Dec-19			Feb-20		*Tháng*		Apr-20			May-20				*Tháng*
				16		30		13	*Ngày*	20/01	30	6	13	20	27	4		*Ngày*
				21		4		18		28-Mar	4	11	18	25	2	9		
									Tuần									*Tuần*
1	*Bào chế & SDH 2*	*K71*	*33x16*							*TẾT & CORONA*								
		M1-456	*3*	*T.Tùng, Ánh, M.Anh*					*T3/Sáng*		*Yến, Lâm, B. Tùng*							*T2/chiều*
		M1-123	*3*	*Lâm, Giang, T.Tùng*					*T4/Chiều*		*Yến, B. Tùng, T. Tùng*							*T4/Chiều 2*
		N1-45	*2*	*Yến, B.Tùng*					*T4/Sáng*		*Yến, Ánh*							*T4/Sáng*
		N1-123	*3*	*M. Anh, Lâm, Ánh*					*T6/Chiều*		*T. Tùng, Ánh, Lâm*							*T5/Chiều*
		O1-456	*3*	*Linh, M. Anh, Ánh*					*T2/Sáng*		*T. Tùng, M. Anh, Ánh*							*T2/Sáng*
		O1-123	*3*	*Lâm, B.Tùng, Yến*					*T5/Sáng*		*Lâm, B. Tùng, M. Anh*							*T5/Sáng*
		P1-12	*2*	*Yến, B. Tùng*					*T6/Sáng*		*Yến, Linh*							*T6/chiều 1*
					23		6		*Ngày*		30	6	13	20	27	4		*Ngày*
					28		11				4	11	18	25	2	9		
		M2-123	*3*	*Linh, M. Anh, Ánh*					*T2/Sáng*		*Giang, M. Anh, Ánh*							*T3/chiều*
		M2-456	*3*	*T.Tùng, Ánh, Lâm*					*T3/Sáng*		*Linh, B. Tùng, Yến*							*T3/sáng*
		N2-45	*2*	*Yến, B.Tùng*					*T4/Sáng*		*Lâm, Giang*							*T4/chiều 1*
		N2-123	*3*	*M. Anh, Lâm, Ánh*					*T6/Chiều*		*M. Anh, Lâm, Ánh*							*T6/Chiều 2*
		Q1-123	*3*	*Yến, Giang, B.Tùng*					*T6/Sáng*		*M. Anh, T. Tùng, B. Tùng*							*T6/Sáng*

Ghi chú: Các buổi có dấu (*) là buổi thực tập thứ 2 trong tuần có 2 bài thực tập, các tuần chỉ có 1 bài thực hiện theo buổi không có (*)

Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2020

GIÁO VỤ BỘ MÔN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

Vũ Thị Thu Giang Phạm Thị Minh Huệ